

Số: /TTr-UBND

Đồng Nai, ngày tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 26/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND) kính trình Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 26/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, Luật kế toán, Luật kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia”

Căn cứ Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 và Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Kết luận 137-KL/TW ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Căn cứ Văn bản số 43-CV/BCĐ ngày 20/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW tại khoản 2 Mục III có nêu: “Các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đề án chi tiết không tổ chức cấp huyện, sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, hướng dẫn của Đảng ủy Chính phủ (hoàn thành trước ngày 30/6/2025)”. Như vậy từ ngày 01/7/2025 trở đi (6 tháng cuối năm) không còn duy trì ngân sách địa phương cấp huyện năm 2025; nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách cấp huyện dự kiến được điều chỉnh về ngân sách cấp tỉnh hoặc ngân sách cấp cơ sở để thực hiện.

Căn cứ Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Căn cứ Văn bản số 4205/BTC-NSNN ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn nguyên tắc xử lý tài chính, ngân sách nhà nước khi tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Căn cứ Nghị quyết số 26/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Cơ sở thực tiễn

Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp theo Nghị quyết của Quốc hội, tỉnh Đồng Nai đã triển khai việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh và cấp xã). Việc tổ chức lại bộ máy hành chính các cấp là bước đi cần thiết nhằm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đồng thời tạo cơ sở cho việc quản lý ngân sách nhà nước theo hướng thống nhất, minh bạch và phù hợp với mô hình chính quyền địa phương mới.

Căn cứ hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Văn bản số 4205/BTC-NSNN ngày 02 tháng 4 năm 2025 về nguyên tắc xử lý tài chính – ngân sách khi tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, việc phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi ngân sách địa phương cần được rà soát, điều chỉnh kịp thời nhằm bảo đảm phù hợp với cơ cấu tổ chức mới và không gây xáo trộn lớn đến hoạt động tài chính địa phương.

Theo đó, định hướng chung là: Toàn bộ nguồn thu và nhiệm vụ chi thuộc cấp huyện trước đây sẽ được chuyển về ngân sách cấp tỉnh để quản lý, thực hiện. Trường hợp cấp xã sau sắp xếp có khả năng đảm nhiệm một số nhiệm vụ chi của cấp huyện trước đây, căn cứ tình hình thực tế, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định phù hợp.

Trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, hiện nay Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 26/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 về phân cấp nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách năm 2025. Tuy nhiên, theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2025),

cấp huyện sẽ không còn là cấp ngân sách độc lập. Do đó, các quy định về phân cấp nhiệm vụ chi, phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách cần được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với mô hình tổ chức mới.

Việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh là thực sự cần thiết, nhằm:

- Bảo đảm thống nhất với tổ chức bộ máy chính quyền địa phương theo mô hình 02 cấp; đảm bảo tính ổn định và không gây xáo trộn lớn đến hoạt động thu, chi của các cấp ngân sách địa phương.

- Làm căn cứ pháp lý cho việc phân bổ, điều hành ngân sách từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 trở đi;

- Tạo thuận lợi trong tổ chức thực hiện, tránh chồng chéo, lúng túng trong quản lý ngân sách địa phương;

Từ những lý do nêu trên, việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 26/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là cần thiết, kịp thời và phù hợp với thực tiễn triển khai tổ chức chính quyền địa phương theo mô hình 02 cấp.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các nguyên tắc, mục tiêu và yêu cầu nêu tại các kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Ban Chỉ đạo Trung ương tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; bảo đảm tổ chức bộ máy hành chính nhà nước hoạt động ổn định, thông suốt và hiệu quả sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và chuyển sang mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, và hướng dẫn của cơ quan Trung ương về phân cấp, phân quyền trong quản lý tài chính - ngân sách địa phương. Qua đó, bảo đảm phân định rõ trách nhiệm, thẩm quyền của từng cấp ngân sách trong việc thực hiện các nhiệm vụ chi, phù hợp với cơ cấu tổ chức bộ máy hành chính sau khi sắp xếp.

Phân định rõ ràng nhiệm vụ chi giữa ngân sách cấp tỉnh và cấp xã, thay thế vai trò ngân sách cấp huyện trước đây, góp phần củng cố nguyên tắc quản lý ngân sách tập trung, thống nhất, đồng thời nâng cao tính chủ động, linh hoạt của cấp chính quyền địa phương cấp xã trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Bảo đảm quá trình chuyển tiếp trong quản lý ngân sách diễn ra ổn định, không gây xáo trộn lớn, không làm gián đoạn hoạt động thu, chi ngân sách nhà nước tại địa phương; tạo điều kiện thuận lợi cho công tác phân bổ, điều hành ngân sách nhà nước và thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh của tỉnh Đồng Nai trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Tuân thủ pháp luật và bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống pháp luật tài chính - ngân sách: Việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết nhằm cụ thể hóa các quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 (sửa đổi, bổ sung), Luật Tổ chức chính quyền địa phương, và các văn bản hướng dẫn thi hành, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật về phân cấp ngân sách và tổ chức bộ máy chính quyền.

Phù hợp với yêu cầu tổ chức lại đơn vị hành chính và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp: Đáp ứng yêu cầu thực tiễn khi chuyển sang mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, trong đó cấp huyện không còn là cấp ngân sách độc lập, do đó cần điều chỉnh rõ ràng nhiệm vụ chi, đảm bảo không chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ giữa các cấp ngân sách.

Tăng cường tính chủ động, linh hoạt và hiệu quả trong phân bổ, quản lý và điều hành ngân sách địa phương: Việc phân định rõ nhiệm vụ chi giữa cấp tỉnh và cấp xã giúp cấp có thẩm quyền chủ động trong phân bổ, ưu tiên sử dụng nguồn lực phù hợp với điều kiện thực tế, phát huy hiệu quả việc sử dụng nguồn lực đúng mục đích và nâng cao trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Bảo đảm tính công khai, minh bạch, thuận tiện trong thực thi và giám sát ngân sách: Nội dung nghị quyết cần bảo đảm khả thi, dễ hiểu, rõ ràng để thuận tiện trong áp dụng tại thực tiễn; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kiểm tra, giám sát của Hội đồng nhân dân và các cơ quan chức năng.

Bảo đảm quy trình xây dựng Nghị quyết đúng trình tự, thủ tục theo quy định, bảo đảm lấy ý kiến đầy đủ các sở, ngành, địa phương, tổng hợp và tiếp thu để hoàn thiện nội dung Nghị quyết.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO

- Ngày 13 tháng 5 năm 2025, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có Văn bản số 262/HĐND-VP thống nhất đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết quy định về phân cấp nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025.

- Ngày 19 tháng 5 năm 2025, UBND tỉnh có Văn bản số 5998/UBND-KTNS giao Sở Tài chính hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết quy định về phân cấp nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025.

- Ngày tháng năm 2025, Sở Tài chính có Văn bản số /STC-NSNN gửi các đơn vị có liên quan góp ý, đồng thời gửi Văn phòng UBND tỉnh đăng tải lên cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến rộng rãi người dân đối với dự thảo Tờ trình, Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết quy định về phân cấp nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025.

- Trên cơ sở ý kiến góp ý của các đơn vị có liên quan, Sở Tài chính đã tổng hợp và hoàn chỉnh gửi Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết quy định về phân cấp nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025.

Đến nay, dự thảo được xây dựng đảm bảo theo quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Phạm vi điều chỉnh: Áp dụng trên địa bàn tỉnh và áp dụng từ ngày 01/7/2025 (sau sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp).

Đối tượng áp dụng: Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, hội đặc thù, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Bố cục gồm có 3 Điều

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 26/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

3. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

“1. Chi đầu tư phát triển

a) Đầu tư cho các dự án do địa phương quản lý theo phân cấp đầu tư xây dựng cơ bản hiện hành và phân chia theo các lĩnh vực được quy định tại [khoản 2 Điều 38 Luật](#) Ngân sách nhà nước, gồm:

- Chi thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch theo quy định của pháp luật về đầu tư công, quy hoạch: nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã.

- Chi đầu tư xây dựng các trường phổ thông công lập các cấp, các công trình phúc lợi công cộng khác theo quy định tại [điểm d khoản 1 Điều 39 Luật](#) Ngân sách nhà nước:

+ Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp tỉnh: đầu tư xây dựng trường trung học phổ thông và các nhiệm vụ về đầu tư khác theo quy định về phân cấp phân quyền.

+ Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp xã: đầu tư xây dựng các Trường học từ cấp mầm non đến trung học cơ sở và các nhiệm vụ về đầu tư khác theo quy định về phân cấp phân quyền.

- Chi đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từ nguồn huy động đóng góp từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định: nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp xã.

b) Đầu tư và hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính của địa phương theo quy định của pháp luật: nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp tỉnh.

[Riêng, hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ: nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp xã.](#)

c) Phân chi đầu tư phát triển trong các chương trình mục tiêu quốc gia do các cơ quan địa phương thực hiện: nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp tỉnh.

d) Cấp bù lãi suất tín dụng ưu đãi các chương trình theo phân cấp, phí quản lý; cấp vốn điều lệ cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; cấp vốn uỷ thác, cho vay qua ngân hàng Chính sách Xã hội, tạo lập Quỹ Hội Nông dân: **nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp tỉnh.**

đ) Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật: nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp xã theo quy định về phân cấp hiện hành.

2. Chi thường xuyên

a) Sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề

- Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp tỉnh

+ Chi hoạt động các trường phổ thông trung học trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh, trường nuôi dạy trẻ khuyết tật, trường Trung học phổ thông năng khiếu thể dục thể thao, trường Dân tộc nội trú tỉnh, các trường đại học, cao đẳng; đào tạo huấn luyện vận động viên thể dục thể thao; trường chính trị và các hoạt động sự nghiệp giáo dục đào tạo khác của tỉnh.

+ Chi hỗ trợ các chính sách: miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập; chi các chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật và các chính sách hỗ trợ giáo dục khác theo quy định của pháp luật.

- Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp xã:

+ Chi hoạt động các trường mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở và một số trường có tính chất đặc thù như: trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trường dân tộc nội trú thuộc cấp xã quản lý.

+ Chi các chính sách về giáo dục như: miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, chính sách hỗ trợ nhà giáo không chuyên trách giảng dạy cho người khuyết tật, hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ 3-5 tuổi.

+ Các hoạt động về lĩnh vực giáo dục và đào tạo khác theo quy định của pháp luật.

b) Sự nghiệp khoa học và công nghệ:

- Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp tỉnh: các hoạt động nghiên cứu, thực hiện chương trình, đề tài khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đo lường chất lượng, phát triển công nghệ và các hoạt động khoa học công nghệ khác theo quy định;

- Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp xã: ứng dụng, chuyển giao công nghệ công nghệ, các hoạt động khoa học và công nghệ khác theo quy định của pháp luật.

c) Quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phân giao địa phương quản lý:

Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp tỉnh: Chi các nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội của các lực lượng, đơn vị thuộc cấp tỉnh và các nhiệm vụ khác theo quy định.

Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp xã:

- Chi thực hiện các nhiệm vụ của địa phương theo Luật dân quân tự vệ; chi công tác tuyển quân; bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh và các nhiệm vụ quân sự khác của cấp xã; Chi tổ chức các cuộc hội thao, hội thi, diễn tập cấp xã; Chi đảm bảo an ninh, an toàn và trật tự xã hội; đảm bảo công tác phòng cháy, chữa cháy, phòng chống cháy nổ thuộc nhiệm vụ cấp xã và các nhiệm vụ khác theo quy định.

- Nhiệm vụ chi theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 10 Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính như sau:

- + Quốc phòng: Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với lực lượng dân quân tự vệ và các khoản chi khác về dân quân tự vệ thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách xã theo quy định của Luật dân quân tự vệ; chi thực hiện việc đăng ký nghĩa vụ quân sự, công tác nghĩa vụ quân sự khác thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách xã theo quy định của Luật nghĩa vụ quân sự; các khoản chi khác theo quy định của pháp luật;

- + An ninh: Chi tuyên truyền, vận động và tổ chức phong trào bảo vệ an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã và các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

d) Sự nghiệp y tế, dân số và gia đình:

- Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp tỉnh: Chi công tác phòng bệnh, khám chữa bệnh của bệnh viện tuyến tỉnh, trung tâm y tế, khối y tế cơ sở; công tác chăm sóc sức khỏe cán bộ; an toàn thực phẩm; chi dân số; Chi hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng theo quy định và các hoạt động y tế khác thuộc tỉnh quản lý;

- Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp xã: Chi công tác chăm sóc sức khỏe cán bộ, an toàn thực phẩm, trạm y tế, chi dân số và các hoạt động y tế khác thuộc xã quản lý, chi hỗ trợ mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng theo quy định, nhiệm vụ chi thuộc ngân sách theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 10 Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hỗ trợ phục vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn.

đ) Sự nghiệp văn hóa thông tin:

- Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp tỉnh: Công tác bảo tồn, bảo tàng, thư viện, biểu diễn nghệ thuật; hoạt động thông tin truyền thông, xuất bản báo chí; kinh phí trùng tu, tôn tạo và phát huy di tích, tổ chức lễ hội và sự kiện, hoạt động phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, thực hiện các hoạt động về gia đình và hoạt động văn hóa khác do tỉnh quản lý;

- Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp xã: Quản lý các cơ sở văn hóa, thể thao và giải trí, hoạt động trung tâm văn hóa, nhà văn hóa, thư viện, công tác duy tu bảo dưỡng các thiết chế văn hóa; tổ chức lễ hội và sự kiện, hoạt động phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và hoạt động văn hóa khác thuộc cấp xã quản lý;

e) **Sự nghiệp phát thanh, truyền hình:** do cấp nào quản lý, tổ chức thực hiện thì nhiệm vụ chi thuộc ngân sách đó.

g) **Sự nghiệp thể dục thể thao:**

- Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp tỉnh: Bồi dưỡng, đào tạo huấn luyện vận động viên các đội tuyển cấp tỉnh; các giải thi đấu cấp tỉnh; quản lý các cơ sở thi đấu thể dục, thể thao thuộc tỉnh và các hoạt động thể dục, thể thao khác thuộc tỉnh quản lý;

- Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp xã: Công tác bồi dưỡng, tập huấn, tổ chức các giải thi đấu thể dục, thể thao và các hoạt động thể dục, thể thao phong trào thuộc cấp xã quản lý;

h) **Sự nghiệp bảo vệ môi trường:**

- Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp tỉnh: Thực hiện theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 5 Nghị quyết số **22/2023/NQ-HĐND** ngày 08/12/2023 của Hội đồng Nhân dân tỉnh quy định về phân cấp nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp xã: thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng Nhân dân tỉnh **và các hoạt động xử lý nước thải, rác thải, vệ sinh môi trường.**

Trong quá trình điều hành ngân sách thực hiện theo các quy định hiện hành hoặc các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

i) **Các hoạt động kinh tế:**

- Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp tỉnh:

+ Sự nghiệp giao thông: Duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa cầu đường và các công trình giao thông khác; lập biển báo, các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông của các tuyến đường do tỉnh quản lý và các nhiệm vụ khác về hoạt động giao thông của tỉnh;

+ Sự nghiệp nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn: Chi đảm bảo các nhiệm vụ về thủy lợi và phòng chống thiên tai của tỉnh; chi cho các hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, thủy sản; công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; Bảo vệ, phòng; chống cháy rừng; bảo vệ nguồn lợi thủy sản; xây dựng nông thôn mới và các hoạt động phát triển nông thôn khác do tỉnh quản lý;

+ Lĩnh vực quy hoạch, xúc tiến đầu tư, thương mại du lịch: Thực hiện các nhiệm vụ theo Đề án được phê duyệt, chương trình phát triển du lịch của tỉnh, các hoạt động xúc tiến thương mại; Chi quy hoạch thực hiện nhiệm vụ chi đánh giá quy hoạch theo quy định của Luật quy hoạch;

+ Các sự nghiệp kinh tế khác thuộc tỉnh quản lý.

- Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp xã:

+ Sự nghiệp giao thông: Duy tu, sửa chữa đường và các công trình giao thông khác, lập biển báo, các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông trên các tuyến

đường do cấp xã quản lý và các nhiệm vụ khác về hoạt động giao thông của cấp xã;

+ Sự nghiệp nông nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn: Chi các nhiệm vụ về thủy lợi, thủy sản và phòng chống thiên tai của cấp xã; chi cho các hoạt động nông nghiệp, ngư nghiệp; công tác khuyến nông, khuyến ngư; xây dựng nông thôn mới và các hoạt động phát triển nông nghiệp thôn khác do cấp xã quản lý;

+ Sự nghiệp du lịch: Chi các nhiệm vụ về thúc đẩy ngành du lịch, dịch vụ.

+ Sự nghiệp thị chính: Duy tu, bảo dưỡng hệ thống đèn chiếu sáng, vỉa hè, giao thông nội thị, hệ thống cấp thoát nước, tiền điện thấp sáng trên đường phố, cây xanh và các hoạt động sự nghiệp thị chính khác do cấp xã quản lý;

+ Nhiệm vụ chi theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 10 Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo các công trình phúc lợi, các công trình kết cấu hạ tầng, các công trình khác do xã quản lý; hỗ trợ khuyến khích phát triển các hoạt động kinh tế như: khuyến công, khuyến nông, khuyến ngư, khuyến lâm theo chế độ quy định; các hoạt động kinh tế khác theo quy định của pháp luật.

+ Các sự nghiệp kinh tế khác do cấp xã quản lý.

k) Chi quản lý nhà nước, Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội

- Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp tỉnh: các hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam thuộc cấp tỉnh; Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh; Hỗ trợ hoạt động các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp thuộc tỉnh **theo nhiệm vụ Nhà nước giao**;

- Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp xã:

+ Các hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam thuộc cấp xã; Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thuộc cấp xã; Hỗ trợ các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp thuộc cấp xã **theo nhiệm vụ Nhà nước giao**;

+ Nhiệm vụ chi theo quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 10 Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

+ Giải quyết các thủ tục hành chính và cung ứng các dịch vụ công trực tiếp đến người dân trên địa bàn.

l) Chi bảo đảm xã hội, bao gồm cả chi thực hiện các chính sách xã hội theo quy định của pháp luật:

- Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp tỉnh: Chi thực hiện các chính sách bảo trợ xã hội, công tác cứu tế xã hội, cứu đói, xóa đói giảm nghèo, phòng chống tệ nạn xã hội, chương trình quản lý cai nghiện và phòng chống mại dâm, thăm hỏi tặng quà các đối tượng chính sách xã hội nhân ngày lễ tết, chế độ chăm sóc trẻ em,

người cao tuổi, người có công điều trị điều dưỡng và các hoạt động đảm bảo xã hội khác do tỉnh thực hiện.

- Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp xã:

+ Chi thực hiện các chính sách bảo trợ xã hội, công tác cứu tế xã hội, cứu đói, xóa đói giảm nghèo, **chăm sóc người cao tuổi, bảo vệ trẻ em, phúc lợi xã hội**, chúc thọ, mừng thọ, thăm hỏi ngày lễ tết các đối tượng chính sách; hỗ trợ mai táng phí cho các đối tượng theo quy định và các hoạt động đảm bảo xã hội khác do cấp xã thực hiện;

+ Nhiệm vụ chi theo quy định tại điểm m khoản 2 Điều 10 Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về chi cho công tác xã hội do xã quản lý như: Trợ cấp hằng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định (*không kể trợ cấp hằng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc và trợ cấp thôi việc 01 lần cho cán bộ xã nghỉ việc từ ngày 01 tháng 01 năm 1998 trở về sau do bảo hiểm xã hội chi trả*); chi thăm hỏi các gia đình chính sách; trợ giúp xã hội và công tác xã hội khác;

m) Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật:

- Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp tỉnh: do tỉnh thực hiện

- Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp xã: do xã thực hiện

3. Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay:

- **Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp tỉnh.**

4. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính địa phương:

- **Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp tỉnh.**

5. Chi chuyển nguồn sang năm sau của ngân sách địa phương:

- **Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã.**

6. Chi bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp dưới: nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp tỉnh để thực hiện:

- Các chính sách, chế độ do Trung ương và Hội đồng nhân dân **tỉnh**, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nhưng chưa được bố trí hoặc bố trí chưa đủ trong dự toán ngân sách cấp xã; mức hỗ trợ cụ thể được xác định trên cơ sở nhu cầu chi theo chế độ, chính sách và khả năng cân đối của ngân sách tỉnh;

- Các nhiệm vụ chi do Trung ương quy định, kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác do Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương; các nhiệm vụ chi do Hội đồng nhân dân **tỉnh**, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nhưng chưa được dự toán trong định mức các lĩnh vực chi;

- Hỗ trợ kinh phí để thực hiện một số dự án về đầu tư phát triển của các ngành, lĩnh vực thuộc cấp xã quản lý tùy vào khả năng của ngân sách cấp trên và khả năng cân đối ngân sách của từng địa phương cấp xã;

- Các nhiệm vụ chi hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và hỗ trợ khác theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

- Ngoài các nhiệm vụ chi được phân cấp như trên, trong quá trình điều hành ngân sách thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau:

+ Trường hợp cơ quan quản lý cấp trên có quy định riêng thì thực hiện các nhiệm vụ chi theo quy định đó;

+ Thực hiện theo các quy định đã được Hội đồng Nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo phân cấp, phân quyền;

+ Trường hợp các nhiệm vụ chi tại Nghị quyết này khác so với các Nghị quyết quy định trước đó, thì áp dụng theo Nghị quyết này hoặc các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.”

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 26/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị quyết; (2)...).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Kho bạc nhà nước khu vực XV;
- Chi cục Thuế khu vực XV;
- Chi cục Hải quan khu vực XVIII;
- Chánh, Phó Chánh VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THNC, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Minh Dũng